

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

BÁO CÁO

**GIÁM SÁT TÀI CHÍNH, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG
VÀ CÔNG KHAI THÔNG TIN TÀI CHÍNH
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

(Theo Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ và
Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

Nơi gửi: Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều

Địa chỉ: Phường Hưng Đạo, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

Nơi nhận: Lưu Công ty

Đông Triều 7/2020

Số: 220/CTTLĐT

Đông Triều, ngày 27 tháng 7 năm 2020

V/v báo cáo giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty.

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính "Hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước";

Căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty.

Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Đông Triều xin Báo cáo về tình hình giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai tình hình tài chính doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2020, của Công ty theo các nội dung sau:

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

1. Tên địa chỉ Công ty:

- Tên Công ty: Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều.
- Địa chỉ: Khu Mễ Xá 3, phường Hưng Đạo, thị Xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
- Số điện thoại: 0203. 3870 862; số Fax: 0203.3 870863
- Email: congythyuyloidt@gmail.com
- Website: congythyuyloidongtrieu.com.vn

Số tài khoản: 8003 211 010 025, tại Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Đông Triều

2. Quyết định thành lập:

- Quyết định thành lập số 1038/QĐ-UBND ngày 13/4/2009 của UBND tỉnh Quảng Ninh "Về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi và chuyển đổi Công ty Quản lý khai thác công trình thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh thành Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh".

- **Điều lệ hoạt động:** Theo Luật doanh nghiệp và được phê duyệt ban hành theo Quyết định số 2442/QĐ-UBND ngày 03/8/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

- **Hình thức hoạt động:** Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều (gọi tắt là Công ty) là doanh nghiệp nhà nước được chuyển đổi theo mô hình Công ty TNHH MTV theo Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 13/4/2009, của UBND tỉnh Quảng Ninh.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế lần đầu của Công ty số 5700102341 cấp ngày 24/11/2009, thay đổi lần thứ 5, ngày 02/11/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ninh cấp.

3. Ngành nghề kinh doanh của Công ty.

3.1. Hoạt động dịch vụ trồng trọt.

3.2. Nuôi trồng thủy sản nội địa.

3.3. Sản xuất giống thủy sản.

3.4. Khai thác, xử lý và cung cấp nước.

3.5. Xây dựng công trình công ích.

3.6. xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

3.7. Xây dựng công trình đường bộ và đường sắt.

3.8. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.

3.9. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan, bao gồm:

- Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình xây dựng, công nghiệp, giao thông đường bộ, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật.

- Thiết kế công trình thủy lợi.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020 CỦA CÔNG TY.

1. Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

1.1. Tình hình đầu tư tài sản:

- Đối với các dự án XD/CB (Sửa chữa lớn từ nguồn vốn cấp riêng cho sửa chữa):

Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản, trong 6 tháng đầu năm 2020, Công ty có 01 dự án được triển khai trong năm 2018, chuyển tiếp sang năm 2019 và có 02 dự án khởi công năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020, cụ thể:

2.1. Đối với dự án năm 2018 chuyển tiếp sang năm 2019:

- Về phê duyệt dự án: Dự án Sửa chữa, nâng cấp trạm bơm tiêu Việt Dân 1, xã Việt Dân, thị xã Đông Triều được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt tại Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 với tổng mức đầu tư là 25.000,0 triệu đồng.

- Về nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Tỉnh; thời gian thực hiện năm 2017-2019.

- Về cấp vốn thực hiện: Dự án được UBND tỉnh cấp lần 1 với số vốn được cấp là 12.000 triệu đồng tại Quyết định số 4986/QĐ-UBND ngày 20/12/2017, đến ngày 20/12/2018, dự án tiếp tục được bố trí thêm 10.000 triệu đồng, tại Quyết định số 5289/QĐ-UBND.

- Về giải ngân nguồn vốn:

+ Đối với nguồn vốn được phân bổ lần 1 năm 2018 là 12.000 triệu đồng. Công ty đã tiến hành giải ngân hết số vốn được cấp trong niên độ kế toán năm 2018.

+ Đối với nguồn vốn được bố trí lần 2 năm 2019 là: 10.000 triệu đồng. Trong năm 2019, Công ty đã tiến hành giải ngân cho dự án được 10.000 đồng đạt 100% số vốn so với kế hoạch giao.

- Về kết quả thực hiện: Ngay sau khi được UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn, Công ty đã tiến hành triển khai các bước tiếp theo như đấu thầu tư vấn, đấu thầu xây lắp ... và triển khai thi công dự án theo đúng Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng cơ bản và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ Ngành. Dự án đang được Công ty thi công theo đúng kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo về khối lượng, chất lượng, kỹ mỹ thuật. Hiện tại, dự án đã hoàn thành đang trong giai đoạn thẩm tra quyết toán.

2.2. Đối với các dự án khởi công năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020.

(1). Đối với dự án: Nạo vét bồi lắng lòng hồ Bến Châu và hồ Yên Dưỡng, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Dự án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4404/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 với tổng mức đầu tư là 34.937,0 triệu đồng; cấp, loại công trình: Dự án nhóm C, cấp II (hồ Bến Châu), cấp IV (hồ Yên Dưỡng).

- Về nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Tỉnh; thời gian thực hiện năm 2019-2020.

- Về cấp vốn thực hiện: Dự án được UBND tỉnh cấp với số vốn là 15.000 triệu đồng tại Quyết định số 5298/QĐ-UBND ngày 20/12/2018. Năm 2020, dự án được phân bổ thêm số vốn là 14.000 triệu đồng; tại Quyết định số 5155/QĐ-UBND ngày 10/12/2019.

- Về giải ngân nguồn vốn:

+ Nguồn vốn được bố trí năm 2019, tính đến thời điểm hết năm 2019, Công ty đã giải ngân cho dự án được 15.000 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch vốn cấp.

+ Nguồn vốn được bố trí năm 2020 là 14.000 triệu đồng, tính đến thời điểm hết tháng 6, Công ty đã giải ngân được 12.847 triệu đồng, đạt 91,7% so với kế hoạch vốn được giao.

- Về kết quả thực hiện: Ngay sau khi được UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn, Công ty đã tiến hành triển khai các bước tiếp theo như đấu thầu tư vấn, đấu thầu xây lắp ... và triển khai thi công dự án theo đúng Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng cơ bản và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ Ngành. Dự án đang được Công ty thi công theo đúng kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo về khối lượng, chất lượng, kỹ mỹ thuật.

(2). Đối với dự án: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình thủy lợi Quán Vuông, xã Bình Khê, thị xã Đông Triều. Dự án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4387/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 với tổng mức đầu tư là 16.500,0 triệu đồng; cấp, loại công trình: Dự án nhóm C, cấp IV.

- Về nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Tỉnh; thời gian thực hiện năm 2019-2020.

- Về cấp vốn thực hiện: Dự án được UBND tỉnh cấp với số vốn là 8.000 triệu đồng tại Quyết định số 5298/QĐ-UBND ngày 20/12/2018. Năm 2020, dự án được phân bổ thêm số vốn là 6.000 triệu đồng, tại Quyết định số 5155/QĐ-UBND ngày 10/12/2019.

- Về giải ngân nguồn vốn:

+ Nguồn vốn được bố trí năm 2019, tính đến thời điểm hết năm 2019, Công ty đã giải ngân cho dự án được 8.000 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch vốn cấp.

+ Nguồn vốn được bố trí năm 2020 là 6.000 triệu đồng, tính đến thời điểm hết tháng 6, Công ty đã giải ngân được 5.669 triệu đồng, đạt 94,48% so với kế hoạch vốn được giao.

- Về kết quả thực hiện: Ngay sau khi được UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn, Công ty đã tiến hành triển khai các bước tiếp theo như đấu thầu tư vấn, đấu thầu xây lắp ... và triển khai thi công dự án theo đúng Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng cơ bản và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ Ngành. Dự án đang được Công ty thi công theo đúng kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo về khối lượng, chất lượng, kỹ mỹ thuật.

1.2. Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động:

Tình hình huy động vốn của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2020, như sau:

TT	Nội dung	Đầu kỳ (Đồng)	Tăng trong kỳ (Đồng)	Giảm trong kỳ (Đồng)	Dư cuối kỳ (Đồng)
I	Vay ngắn hạn	0	2.178.216.446	2.178.216.446	0
1	Vay cá nhân		0	0	0
2	Vay ngân hàng	0	2.178.216.446	2.178.216.446	0
II	Vay dài hạn	0	0	0	0
1	Vay ngân hàng	0	0	0	0
III	Phát hành trái phiếu	0	0	0	0

Như vậy, trong 6 tháng đầu năm 2020, Công ty tiếp tục phải vay tiền ngân hàng để thanh toán cho các khoản chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty như: Điện sản xuất, các khoản BHXH, BHYT, BHTN, chi lương cho cán bộ công nhân viên - người lao động số tiền là 2.178.216.446 đồng, Tuy nhiên, Công ty cũng đã trả được hết số nợ vay ngân hàng trong 6 tháng đầu năm 2020. Số dư còn lại phải trả tính đến hết 30/6/2020 với số tiền là: 0 đồng. Lý do vay, do đầu năm Công ty chưa được UBND tỉnh cấp kinh phí để duy trì hoạt động, sau khi được cấp Công ty đã tiến hành trả ngân hàng hết số tiền vay.

1.3. Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Công ty không tiến hành đầu tư vốn của của Công ty ra ngoài doanh nghiệp.

1.4. Tình hình quản lý tài sản, công nợ phải thu, công nợ phải trả:

Tình hình tài sản và các khoản công nợ của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2020, cụ thể, như sau:

TT	Nội dung	Đầu năm (Đồng)	Tăng trong kỳ (Đồng)	Giảm trong kỳ (Đồng)	Dư cuối kỳ (Đồng)
I	Tài sản cố định				
1	Nguyên giá	331.718.821.922	850.173.000		332.568.994.922
2	Khấu hao	27.343.246.414	358.319.646		27.701.566.060
II	Nợ phải thu	2.373.453.667		1.935.660.527	437.793.140
1	Trong đó: Quá hạn				
III	Nợ phải trả	3.426.795.920	1.363.297.058		4.790.092.978
1	Trong đó: Quá hạn	0	0	0	0

- Việc đầu tư mua sắm và thanh lý, quản lý tài sản:

+ Đối với việc tăng tài sản cố định: Trong 6 tháng đầu năm 2020, Công ty dùng nguồn khấu hao TSCĐ của Công ty để đầu tư xây dựng công trình: Nhà quản lý và công trình phụ trợ trạm bơm tiêu Việt Dân với trị giá quyết toán là: 850.173.000 đồng. Quá trình đầu tư được Công ty thực hiện theo đúng Luật Đấu thầu, Luật đầu tư công và đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ và Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính.

+ Đối với việc giảm tài sản cố định, thanh lý, nhượng bán: Trong 6 tháng đầu năm 2020, Công ty không thực hiện giảm các tài sản cố định, thanh lý, nhượng bán.

- Đối với chi phí sửa chữa thường xuyên: Công ty đã tiến hành đầu tư sửa chữa nâng cấp một số công trình do công ty quản lý như: Các hồ đập, trạm bơm tưới tiêu, một số tuyến tuyến mương tưới và mương tiêu, nhà quản lý của các Cụm Thủy nông và một số máy móc thiết bị với số kinh phí là: 1.986.141.050 đồng, nhằm phục vụ cho việc tưới, tiêu. Các công trình sau khi được sửa chữa nâng cấp đều phát huy tốt hiệu quả, bên cạnh đó Công ty mở sổ theo dõi chi tiết từng từng hạng mục theo quy định.

+ Việc quản lý khấu hao tài sản: Tiến hành trích khấu hao các tài sản theo phương pháp đường thẳng, theo mức quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC về việc quản lý và trích khấu hao tài sản cố định. Các tài sản sau khi đã khấu hao đến thời điểm hiện tại không còn đủ điều kiện để trích khấu hao, Công ty đã tiến hành trích vào chi phí hoạt động trong năm.

+ Việc quản lý công nợ phải thu: Trong 6 tháng đầu năm 2020, nợ phải thu của Công ty không có gì biến động lớn, số tiền còn phải thu đầu kỳ là: 2.373.453.667 đồng, số cuối kỳ là 437.793.140 đồng, giảm 1.935.660.527 đồng so với đầu kỳ. Lý do giảm là trong 6 tháng đầu năm 2020 ngân sách nhà nước cấp số kinh phí còn lại năm 2018 để Công ty chi trả tiền lương còn lại cho người lao động năm 2018 và cấp tạm ứng năm 2020 để thanh toán cho chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2020.

+ Việc quản lý công nợ phải trả: Trong 6 tháng đầu năm 2020, Công nợ phải trả của Công ty là: 4.790.092.978 đồng, tăng so với đầu kỳ là: 1.363.297.058 đồng. Lý do tăng, chủ yếu là nợ chi thường xuyên như tiền trực bảo, tiền lương để lại 15% năm 2019 và để lại 15% lương 6 tháng đầu năm 2020 của CBCNV – người lao động theo quy định. Mặt khác, Công ty cũng đã tích cực trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, nợ CBCNV. Các khoản thuế, phí lệ phí phải nộp cho ngân sách Nhà nước và các khoản Bảo hiểm được Công ty nộp đầy đủ. Ngoài ra, Công ty không có khoản nợ phải trả nào bất thường.

2. Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:

- Đối với nguồn vốn: Tình hình vốn Chủ sở hữu của Công ty (Vốn khác chủ sở hữu mã số 414 + Nguồn vốn đầu tư XDCB mã số 422) đầu kỳ là 349.583.346.102 đồng, cuối kỳ là: 366.578.413.902 đồng. Tăng 19.995.067.800 đồng, tăng do đầu tư xây dựng các công trình do Công ty làm Chủ đầu tư được ngân sách nhà nước cấp vốn.

- Đối với kết quả sản xuất kinh doanh: Trong 6 tháng đầu năm 2020, Công ty đã hoàn thành kế hoạch cấp trên giao. Công ty không lỗ vì Công ty hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, nhiệm vụ chủ yếu là tưới và tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp. Trong 6 tháng đầu năm 2020, Công ty đã được UBND tỉnh cấp tạm ứng với số kinh phí là 10.313.000.000 đồng, để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Do đó Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản chưa phản ánh đầy đủ.

3. Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình Tài chính:

3.1. Tình hình thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Công ty phục vụ sản xuất và cung ứng và sử dụng dịch vụ quản lý vận hành, khai thác hệ thống công trình thủy lợi tưới, tiêu nước và cấp nước theo phương án đặt hàng quản lý vận hành, khai thác hệ thống công trình thủy lợi phục vụ tưới nước, tiêu nước và cấp nước năm 2020 của Công ty, đã được các Sở ngành liên quan thẩm định và Tờ trình số 73/SNN&PTNT-KHTC ngày 08/01/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ninh, báo cáo trình UBND tỉnh phê duyệt, kết quả đạt được, như sau:

- Tổng khối lượng thực hiện là 5.474,69 ha; bằng 89,35,0% so với cùng kỳ năm 2018, bằng 89,32 % so với cùng kỳ năm 2019 và bằng 53% so với kế hoạch năm 2020.

- Tổng chi phí đạt 7.926,79 triệu đồng, đạt 102,0% so với cùng kỳ năm 2018 và bằng 111,0% so với năm 2019; bằng 45,53 % so với kế hoạch năm 2020.

3.2. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ:

- Đối với tình hình thực hiện nghĩa vụ với nhà nước: Hoàn thành 100%, các khoản thuế, phí lệ phí phải nộp theo đúng quy định.

- Đối với trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty đã đảm bảo việc trích lập theo đúng quy định, đảm bảo phục vụ tốt công tác khen thưởng phúc lợi của Công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, do đặc thù của Công ty là doanh nghiệp ích, hoạt động không vì chỉ tiêu lợi nhuận. Được Nhà nước cấp kinh phí 100% cho Công ty hoạt động nên Công ty không có lợi nhuận. Do vậy, không có nguồn lợi nhuận để trích lập các quỹ theo quy định. Công ty chỉ thực hiện tạm tính quỹ khen thưởng phúc lợi bằng 1,5 tháng lương đối với người lao động theo kế hoạch

3.3. Tình hình lưu chuyển tiền tệ:

Căn cứ vào báo cáo lưu chuyển tiền tệ của công ty trong 6 tháng đầu năm 2020 thì lưu chuyển tiền thuần trong kỳ của Công ty đảm bảo. Như vậy, có thể nói lượng tiền mặt mà Công ty tạo ra cơ bản đủ đáp ứng các hoạt động sản xuất Công ty.

4. Tình hình chấp hành chế độ, chính sách và pháp luật:

- Đối với thực hiện các chế độ chính sách:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Công ty tuân thủ và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về chi trả tiền lương, tiền thưởng, các khoản đóng BHXH, BHYT, BHTN... cho người lao động, không nợ đọng, đảm bảo 100% người lao động được ký hợp đồng và tham gia BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ. Hoàn thành 100% các khoản thuế, phí, khoản Bảo hiểm cho Nhà nước. Thực hiện kê khai và nộp thuế đầy đủ, đúng hạn.

- Đối với việc đăng tải thông tin: Được Công ty thực hiện thường xuyên như: Đăng tải công khai thông tin của Công ty cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Chủ sở hữu (UBND tỉnh Quảng Ninh) và trên trang Website của Công ty theo các nội dung tại Nghị định số 81/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ; công khai sử dụng Hệ thống thông tin quản lý tài chính theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính gửi Bộ Tài chính và Sở Tài chính Quảng Ninh về báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (báo cáo tài chính theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính); báo cáo giám sát ; báo cáo về thu nhập từ tiền công, tiền lương..., việc đăng tải thông tin được kịp thời, đúng quy định.

- Đối với các khoản huy động các quỹ: Công ty cũng thực hiện đầy đủ các loại quỹ do cấp trên huy động như: Đền ơn đáp nghĩa, quỹ phòng chống lụt bão, thiên tai, quỹ tài năng trẻ, quỹ Vì người nghèo...

- Đối với vi phạm và xử phạt:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Công ty không bị xử phạt về vi phạm hành chính trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện tốt chế độ báo cáo thống kê, lập báo cáo tài chính đúng niên độ và tuân thủ các chuẩn mực chế độ kế toán hiện hành. Không bị các cơ quan nhắc nhở về việc tuân thủ chế độ báo cáo bằng văn bản. Ban lãnh đạo Công ty tuân thủ pháp luật, không có trường hợp vi phạm pháp luật, tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn lao động.

5. Đánh giá kết quả thực hiện và tự xếp loại doanh nghiệp.

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính "Hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Công ty tự tiến hành đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và xếp loại doanh nghiệp của Công ty 6 tháng đầu năm 2020, như sau:

- + Chỉ tiêu 1: Xếp loại A
- + Chỉ tiêu 2: Xếp loại A
- + Chỉ tiêu 3: Xếp loại B
- + Chỉ tiêu 4: Xếp loại A
- + Chỉ tiêu 5: Xếp loại A
- + Xếp loại doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2020: **Xếp loại A**

Để làm cơ sở giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 6 tháng đầu năm 2020, Công ty đã tiến hành lập Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 và gửi cho Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch & Đầu tư, UBND tỉnh Quảng Ninh, Sở Tài chính và các Sở ngành liên quan . Đồng thời, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Công ty theo đúng quy định.

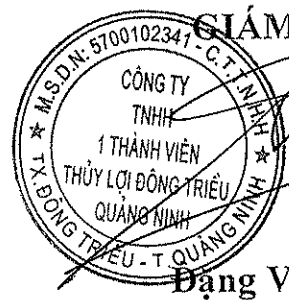
Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Đông Triều xin báo cáo Sở Tài chính Quảng Ninh nắm được và rất mong nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ để Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ mà UBND tỉnh giao. /.

Công ty xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- Như kính gửi;
- Lưu Công ty.

GIÁM ĐỐC



Đặng Văn Tuyên

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI
ĐÔNG TRIỀU QUẢNG NINH

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ HUY ĐỘNG VỐN ĐỂ ĐẦU TƯ VÀO CÁC DỰ ÁN HÌNH THÀNH TSCĐ VÀ XDCB 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính " Về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước".

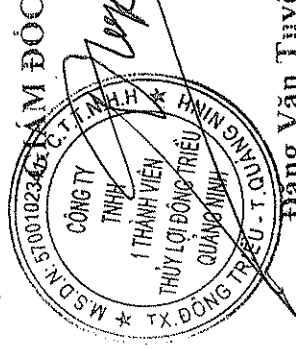
Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh xin Báo cáo về tình hình đầu tư và huy động vốn để đầu tư các dự án hình thành TSCĐ và XDCB 6 tháng đầu năm 2020, cụ thể như sau:

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt	Tổng mức vốn đầu tư				Thời gian đầu tư theo kế hoạch	Nguồn vốn huy động			Giá trị khối lượng thực hiện đến ngày 30/6/2020				Giải ngân đến ngày 30/6/2020	Giá trị tài sản đã hình thành và đưa vào sử dụng			
			Tổng	Vốn chủ sở hữu	%	Vốn huy động		%	Tổng số	Thời hạn vay	Lãi suất (%)	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 30/6			Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 30/6
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
A	Các dự án nhóm A																		
B	Các dự án nhóm B																		
C	Các dự án khác:		76.437	76.437	-	-	-	-	-	-	-	30.418	30.669	58.472	45.000	18.516	63.516		
1	Dự án: Sửa chữa, nâng cấp trạm bơm tiêu Việt Dân 1, xã Việt Dân, thị xã Đông Triều	Số 3589/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh	25.000	25.000	100			2018-2019				23.850	-	23.850	22.000		22.000		Công trình đã hoàn thành, đang chờ thẩm định phê duyệt quyết toán

STT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt	Tổng mức vốn đầu tư				Thời gian đầu tư theo kế hoạch	Nguồn vốn huy động			Giá trị khối lượng thực hiện đến ngày 30/6/2020			Giải ngân đến ngày 30/6/2020			Giá trị tài sản đã hình thành và đưa vào sử dụng	
			Tổng	Vốn chủ sở hữu	%	Vốn huy động		%	Tổng số	Thời hạn vay	Lãi suất (%)	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 30/6	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ		Thực hiện đến hết ngày 30/6
2	Dự án: Nạo vét bồi lấp lòng hồ Bền Châu và hồ Yên Dương, thị xã Đông Triều, Quảng Ninh	Số 4404/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh	34.937	34.937	100		2019-2020				3.953	15.410	19.363		15.000	12.847	27.847	Công trình đang được công ty triển khai thi công theo đúng kế hoạch
3	Dự án: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình thủy lợi Quán Vuông, xã Bình Khê, thị xã Đông Triều	Số 4387/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh	16.500	16.500	100		2019-2020				2.615	15.259	15.259		8.000	5.669	13.669	Công trình đang được công ty triển khai thi công theo đúng kế hoạch
	Tổng cộng		76.437	76.437	-	-	-	-	-	-	30.418	30.669	58.472	45.000	18.516	63.516		

Đông Triều, ngày 27 tháng 7 năm 2020



NGƯỜI LẬP BIỂU

(Handwritten signature)

Đặng Văn Tuyên

UBND TỈNH QUẢNG NINH
 CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
 THÚY LỢI ĐÔNG TRIỀU

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính " Về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước".

Công ty TNHH MTV thúy lợi Đông Triều Quảng Ninh xin Báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2019, cụ thể như

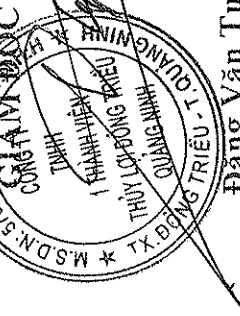
sau:

(ĐVT: Triệu đồng).

Nội dung	Cùng kỳ năm 2018	Cùng kỳ năm 2019	Thực hiện năm 2020		Biến động so với (tỷ lệ %)			
			Kế hoạch năm 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2020	Cùng kỳ năm 2018	Cùng kỳ năm 2019	Kế hoạch năm 2020	
								5=4/1
A. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh								
1. Sản lượng sản xuất SP chủ yếu (Diện tích tươi, tiêu)	6.126,89 ha	6.128,79 ha	10.199,38 ha	5.474,69 ha	89,35	89,32	53,67	
Trong đó: - Diện tích tươi (ha)	6.126,89 ha	6.128,79 ha	10.199,38 ha	5.474,69 ha	89,35	89,32	53,67	
- Diện tích tiêu (ha)	4.102,80 ha	4.104,70 ha	6.151,2 ha	3.450,60 ha	84,10	84,06	56,09	
2. Sản lượng tiêu thụ SP chủ yếu	2.024,09 ha	2.024,09 ha	4.048,18 ha	2.024,09 ha	100,0	100,00	50,0	
3. Tồn kho cuối kỳ								
B. Chỉ tiêu tài chính								
1. DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.704,81	7.136,42	17.447,37	7.873,38	102,2	110,3	45,1	
2. Giá vốn hàng bán	6.203,00	5.559,83	15.691	6.179,69	99,6	111,1	39,4	
3. TN thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.501,88			1.693,69	112,8			

Nội dung	Cùng kỳ năm 2018	Cùng kỳ năm 2019	Thực hiện năm 2020		Biến động so với (tỷ lệ %)			
			Kế hoạch năm 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2020	Cùng kỳ năm 2018	Cùng kỳ năm 2019	Kế hoạch năm 2020	
								3
1		2				5=4/1	6=4/2	7=4/3
4. Doanh thu hoạt động tài chính	1,860	1,82		1,958	105,3	107,6		
5. Chi phí tài chính	7,190	5,44		12,696	176,6	233,4		
6. Chi phí bán hàng								
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.496,54	1.571,15		1.682,95	112,5	107,1		95,8
8. Lợi nhuận thuần từ HĐKD								
9. Thu nhập khác								
10. Chi phí khác								
11. Lợi nhuận khác								
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế								
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành								
14. Chi phí thuế TNDN hoãn lại								
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN				51,44				(51,4)

Đồng Trì, ngày 27 tháng 7 năm 2020



NGƯỜI LẬP BIỂU

[Handwritten signature]

Nguyễn Văn Kiên

Đặng Văn Tuyên

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CÔNG ÍCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính "Về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước".

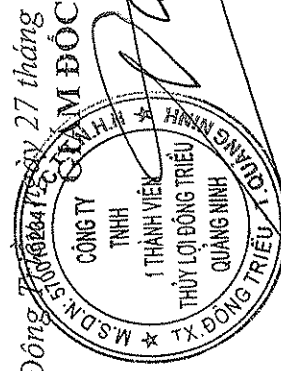
Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều xin Báo cáo về tình hình thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích 6 tháng đầu năm 2020, cụ thể như sau:

(ĐVT: Triệu đồng).

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2020	Tỷ lệ so với Kế hoạch	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước	Ghi chú
1. Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm. (Cả tươi và tiêu)	10.199,38 ha	5.474,69 ha	53,68	89,32	
Trong đó: - Khối lượng, sản phẩm tươi	6.151,2 ha	3.450,60 ha	56,10	84,06	
- Khối lượng sản phẩm tiêu	4.048,18 ha	2.024,06 ha	50,0	100,0	
2. Khối lượng, sản lượng sản phẩm, dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu.					
3. Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu.					

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2020	Tỷ lệ so với Kế hoạch	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước	Ghi chú
4. Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm.	17.447,37 triệu đồng	7.926,79 triệu đồng	45,43	111,05	
5. Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm.	17.447,37 triệu đồng	7.926,79 triệu đồng	45,43	111,05	

Đồng Tháp, ngày 27 tháng 7 năm 2020



NGƯỜI LẬP BIỂU

(Handwritten signature)

Nguyễn Văn Kiên

Đặng Văn Tuyên

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ
TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính " Về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước".

Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh xin Báo cáo về tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước và tình hình trích lập và sử dụng các quỹ 6 tháng đầu năm 2020, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(ĐVT: Đồng)

Chỉ tiêu	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang	Số phát sinh 6 tháng đầu năm 2020	Số đã nộp 6 tháng đầu năm 2020	Số còn phải nộp sau chuyển sang kỳ
1. Thuế	173.937.306	168.642.411	307.670.632	34.909.085
- Thuế GTGT	97.011.388	34.409.703	109.979.114	21.441.977
- Thuế TNDN	76.925.918	51.447.432	128.373.350	-
- Thuế Xuất, nhập khẩu		13.289.760	13.289.760	
- Thuế đất		59.620.372	46.153.264	13.467.108
- Thuế Tài nguyên		9.875.144	9.875.144	
- Các loại thuế khác				
2. Các khoản phải nộp khác				
- Phí, lệ phí				
- Các khoản phải nộp khác				
3. Nợ Ngân sách nhà nước (Quỹ Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp) phân lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp theo quy định.				

B. TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ

(ĐVT: Đồng)

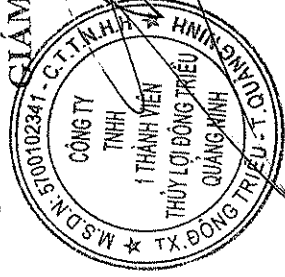
Chỉ tiêu	Dư đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Dư cuối năm
1. Quỹ đầu tư phát triển		571.750.000		
2. Quỹ khen thưởng phúc lợi				
3. Quỹ thưởng VCQLDN				
4. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp				
5. Quỹ đặc thù khác (nếu có)				

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Văn Kiên

Đồng Triều, ngày 27 tháng 7 năm 2020

GIÁM ĐỐC



Đặng Văn Tuyên

UBND TỈNH QUẢNG NINH
 CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ XẾP LOẠI DOANH NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020
 (Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

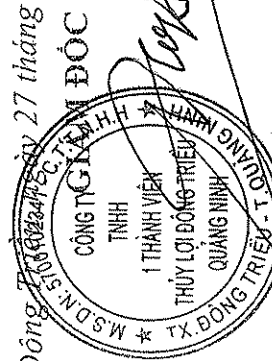
Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH 1 thành viên thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh

Loại hình doanh nghiệp: Công ty 100% vốn Nhà nước.

Chỉ tiêu 1 (tr.đồng) Doanh thu và thu nhập khác	Xếp loại	Chỉ tiêu 2				Chỉ tiêu 3				Chỉ tiêu 4 xếp loại	Chỉ tiêu 5 xếp loại	Xếp loại doanh nghiệp			
		Lợi nhuận (tr.đồng)		Vốn CSH bình quân (tr.đồng)		Tỷ suất LN/vốn (%)		Xếp loại					Nợ quá hạn tr.đồng)	Xếp loại	
		KH	TH	KH	TH	KH	TH	TSNH	TSNH/NNH (lần)						
8.724	7.873	A		341.711	366.578	-	-	A	4.506	4.790	0,941	B	A	A	A

Đông Triều, ngày 27 tháng 7 năm 2020



NGƯỜI LẬP BIỂU

(Signature)

Nguyễn Văn Kiên

Đặng Văn Tuyên

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính " Về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước".

Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều xin Báo cáo về kết quả hoạt động của người quản lý doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2020, cụ thể như sau:

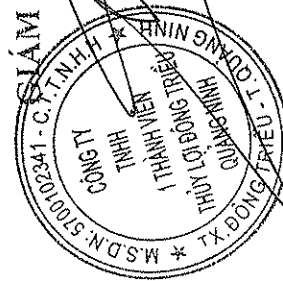
TT	Tên Doanh nghiệp	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH			Kết quả xếp loại Doanh nghiệp	Tình hình chấp hành tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của VCQL	Xếp loại hoạt động VCQL Doanh nghiệp
		Kế hoạch	Thực hiện	% Thực hiện/Kế hoạch			
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Công ty TNHH 1 thành viên thủy lợi Đông Triều	-			A	A	A

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Văn Kiên

NGƯỜI KIỂM ĐỌC



Đặng Văn Tuyên